**TUẦN 33:** **CHỦ ĐIỂM 18: VÌ CUỘC SỐNG CON NGƯỜI**

**Bài đọc 03: NHÀ BÁC HỌC NIU-TƠN (2 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Thể hiện tình cảm với bài đọc. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.

- Biết tra sổ tay từ ngữ tiếng Việt 4 mở ngoặc đơn hoặc từ điển để hiểu nghĩa của một số từ ngữ trong bài, hiểu nội dung và ý nghĩa của bài đọc: ca ngợi trí thông minh và sự say mê nghiên cứu của Niu-tơn những yếu tố giúp ông trở thành nhà bác học có nhiều cống hiến lớn cho nhân loại.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc hiểu ý nghĩa của những chi tiết tiêu biểu trong bài đọc, biết chia sẻ suy nghĩ với mọi người; thể hiện giọng đọc phù hợp với tính cách của nhân vật và diễn biến của câu chuyện.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Các bạn nhỏ rất cần rèn luyện ý thức tìm tòi quan sát và sự say mê trong học tập, nghiên cứu.

***2. Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt, trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất:***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi. Biết giá trị của thí nghiệm, quan sát và sự say mê trong học tập, nghiên cứu.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho cả lớp xem phim hoạt hình “Niu-tơn và những quả táo”.  + Trong đoạn phim các em vừa được xem nhắc đến nhân vật nào?  + Em có ấn tượng gì về nhân vật Niu-tơn?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | - HS xem phim hoạt hình.  + Đoạn phim nhắc tới nhân vật Niu-tơn.  + Ông là người thông minh, có tài quan sát, luôn tập trung suy nghĩ về một vấn đề.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Thể hiện tình cảm với bài đọc. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, khoan thai, rành mạch; thể hiện sự hào hứng của Niu-tơn qua câu nói với bà; sự băn khoăn của ông khi tự hỏi mình về chuyện quả táo rơi xuống đầu,  sự ngạc nhiên của ông khi nhìn chồng bát đĩa trên bàn ăn.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc diễn cảm phù hợp với người dẫn chuyện và các nhân vật trong câu chuyện.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: bài đọc chia 4 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến …tan học.  + Đoạn 2: Tiếp theo …nổi tiếng.  + Đoạn 3: Đoạn còn lại.  - GV gọi 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *giảng viên, dịch hạch, lánh nạn, định luật,…*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  Một lần, trên đường đến trường,/ cậu bé Niu-tơn thấy cái bóng của mình,/ ngả dài ra phía trước; // đến trưa thì bóng ngắn lại; // chiều,  nó lại đổi hướng và dài ra.//  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | | - HS lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.  - 3 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của các đoạn văn, của cả câu chuyện.  + Hiểu ý nghĩa của bài: Câu chuyện ca ngợi trí thông minh và sự say mê nghiên cứu của Niu-tơn những yếu tố giúp ông trở thành nhà bác học có nhiều cống hiến lớn cho nhân loại.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV mời 1 HS tra cứu từ điển hoặc sổ tay từ ngữ tiếng Việt để hiểu nghĩa của những từ ngữ: giảng viên, dịch hạch, lánh nạn, định luật.  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Chi tiết nào cho thấy cậu bé Niu-tơn rất có tài quan sát?  + Câu 2: Cậu bé Niu-tơn đã ứng dụng kết quả quan sát của mình vào việc gì?  + Câu 3: Câu chuyện về quả táo rụng ở đoạn 2 nói lên điều gì về Niu-tơn?  + Câu 4: Việc lưu tâm luôn đặt ra và tìm cách trả lời những câu hỏi về các hiện tượng xung quanh đã giúp ông thành công như thế nào trong khoa học?  + Câu 5: Câu chuyện ở đoạn 3 giúp em hiểu điều gì về nhà bác học Niu-tơn?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt ý nghĩa bài đọc:  ***Câu chuyện ca ngợi trí thông minh và sự say mê nghiên cứu của Niu-tơn những yếu tố giúp ông trở thành nhà bác học có nhiều cống hiến lớn cho nhân loại.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + Niu-tơn (1643-1727): nhà bác học vĩ đại người Anh + giảng viên: người làm công tác giảng dạy ở các trường trên bậc phổ thông hoặc ở các lớp đào tạo, huấn luyện + dịch hạch: bệnh dịch nguy hiểm do một loại vi khuẩn từ bọ chét của chuột đã mắc bệnh truyền sang người, gây sốt, nổi hạch hoặc viêm phổi. + lánh nạn: lánh đi nơi khác để tránh tai hoạ do chiến tranh hoặc thiên tai. dịch bệnh gây ra.+ định luật: quy luật khách quan được khoa học nhận thức và nêu ra. - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + Niu-tơn quan sát bóng của mình đổ xuống đường và phát hiện rằng điều đó liên quan đến Ánh Mặt Trời..  + Niu-tơn ứng dụng kết quả quan sát vào việc chế tạo ra chiếc đồng hồ dựa vào bóng nắng.  + Niu-tơn luôn tự đặt ra câu hỏi về các hiện tượng diễn ra xung quanh,  dù đó là những hiện tượng rất bình thường.  + Việc luôn đặt ra và tìm cách trả lời câu hỏi về các hiện tượng xung quanh đã giúp Niu-tơn khám phá ra nhiều quy luật của thế giới tự nhiên / có nhiều phát minh khoa học.  + Khi làm việc,  Niu-tơn rất tập trung suy nghĩ,  đến mức quên hết mọi việc xung quanh.  - HS lắng nghe.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại ý nghĩa bài đọc. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV hướng dẫn HS chú ý cách ngắt nghỉ hơi ở những câu dài, nhấn mạnh các từ ngữ quan trọng.  + Hướng dẫn nghỉ hơi và nhấn giọng  Ví dụ: *Một lần,  trên đường đến trường,/ cậu bé Niu-tơn thấy* ***cái bóng*** *của mình,/****ngả dài*** *ra phía trước; // đến trưa thì bóng ngắn lại;* ***// chiều****,  nó lại đổi hướng và dài ra.//  Cậu bé* ***phát hiện*** *ra rằng: // bóng người là do ánh* ***Mặt Trời*** *chiếu xuống tạo thành, / mà mặt trời thì* ***luôn dịch chuyển*** *trên bầu trời/  nên cái bóng cũng* ***thay đổi*** *theo.*  + Hướng dẫn đọc với giọng phù hợp (hăm hở, tự tin).  Ví dụ: *Về nhà,/ cậu làm ngay một* ***chiếc đồng hồ*** *dựa vào bóng nắng. //  Cậu* ***chỉ*** *vào một vạch trên chiếc đồng hồ, /* ***nói*** *với bà ngoại: // “Khi bóng đổ xuống đây/  thì bà có thể* ***biết*** *là cháu đã tan học”.*  + GV đọc mẫu diễn cảm.  + Mời HS tự chọn đoạn và luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc diễn cảm: Mỗi nhóm cử một bạn đọc diễn cảm.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  + HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia diễn cảm.  + Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  + HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Các bạn nhỏ rất cần rèn luyện ý thức tìm tòi quan sát và sự say mê trong học tập, nghiên cứu.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hướng dẫn về nhà luyện đọc nâng cao nghỉ hơi và nhấn giọng theo từng đoạn và cả bài.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc nâng cao ở nhà.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 3: LUYỆN TẬP THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC**

**ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA**

**(Mở bài, kết bài)**

**(1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Bước đầu biết viết các đoạn văn mở bài,  kết bài cho bài văn  thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.

- Phát triển năng lực văn học: Biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh.

- Biết vận dụng cách thuật lại sự việc vào thực tiễn cuộc sống.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có trách nhiệm vận dụng những điều đã học vào thực tế.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV cùng HS hát khởi động bằng giai điệu vui nhộn của bài “Ngày mùa vui”. **-** GV giới thiệu vào bài mới: Trong tiết học trước , các em đã tìm ý và lập dàn ý cho bài văn kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia. Hôm nay cô (thầy) sẽ hướng dẫn các em viết các đoạn văn mở bài,  kết bài cho một bài văn kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia. | - HS cùng hát và phụ họa theo giai điệu. **-** HS lắng nghe. | | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Bước đầu biết viết các đoạn văn mở bài,  kết bài cho bài văn  thuật lại một sự việc được chứng kiến hoặc tham gia.  + Phát triển năng lực văn học: Biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1:  Tìm hiểu cách mở bài (BT1)**  **(Làm việc chung cả lớp)**  - GV mời 2 HS đọc bài tập (gồm câu lệnh và ba đoạn mở bài);  **Mỗi đoạn mở bài dưới đây là mở bài trực tiếp hay mở bài gián tiếp?**  *a) Chủ nhật vừa qua, huyện em tổ chức “Ngày hội giao lưu câu lạc bộ rô bốt”. Buổi giao lưu diễn ra ở ngay gần nhà. Lẽ ra, em có thể tự đến đó nhưng mẹ em cũng thích cuộc thi rô bốt trong ngày hội nên hai mẹ con cùng đi.*  *b) Bác Hồ dạy: “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ, tùy theo sức của mình”. Vâng lời Bác, em đã làm nhiều việc giúp đỡ cha mẹ theo thời gian biểu hàng ngày.*  *c) Sáng Chủ nhật vừa qua, thầy giáo dẫn chúng em đến xem phòng triển lãm “Vở sạch chữ đẹp” của nhà trường.*  - Yêu cầu HS làm việc cá nhân: dựa theo hiểu biết về hai cách mở bài đã học ở bài văn tả cây cối và bài văn tả con vật, xác định cách mở bài ở mỗi đoạn văn.  - GV mời 1-2 báo cáo kết quả.  - GV mời HS khác nêu ý kiến.  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp lắng nghe yêu cầu của GV, thực hiện.  - HS trả lời: đáp án: đoạn A và đoạn C:  mở  bài trực tiếp,  đoạn B:  mở bài gián tiếp.  - HS cùng nhận xét.  - Lắng nghe. |
| **Hoạt động** **2:**  **Tìm hiểu cách kết bài (BT 2) (Làm việc nhóm 2)**  - GV mời 2 HS đọc bài tập (gồm câu lệnh và ba đoạn kết bài).  **Các đoạn kết bài dưới đây là kết bài mở rộng hay không mở rộng?  Cách kết bài như vậy có tác dùng gì?**  *a) Ngày nào cũng vậy, cũng từng ấy công việc em giúp mẹ cha. Nằm trong màn rồi nhưng em vẫn chưa ngủ được ngay. Một ngày đã qua đi với nhiều việc.  Bao nhiêu ý nghĩ đang chập chờn chạy theo nhau cùng với những công việc hàng ngày em đã làm như nhảy múa quanh em. Em ngủ thật ngon và nụ cười sẽ còn đọng mãi trên môi.*  *b) Sau hai giờ tham quan phòng triển lãm, chúng em ra về.  Mặt Trời đã lên cao, nắng rải vàng trên cánh đồng lúa mênh mông. Lòng em rạo rực, em nhìn các bạn, ai cũng thấy mến hơn, hàng cây đẹp hơn, đồng lúa xanh hơn. Em thấy như các thầy, các cô, các bạn trông chờ ở em những thành tích tốt hơn, đẹp để  góp phần cho những cuộc triển lãm của nhà  trường.*  *c) Mẹ bảo: “Con đừng buồn! Các đội hôm nay đều thắng”.  Ồ,  sao mẹ nói đúng thế! Chúng em đều thắng vì cuộc thi rất vui và bổ ích.*  - Yêu cầu HS làm việc nhóm 2:  dựa theo hiểu biết về hai cách kết bài đã học ở bài văn tả cây cối và bài văn tả con vật,  xác định cách kết bài ở mỗi đoạn văn.  - GV mời 1-2 HS báo cáo kết quả.  - GV mời HS khác nêu ý kiến.  - GV nhận xét, tuyên dương, chốt lại: Cách kết bài mở rộng giúp HS nêu được cảm nghĩ của mình,  một nội dung nhất định phải có khi viết bài văn thuật lại sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. | | - 2 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp lắng nghe yêu cầu của GV, thực hiện.  - HS trả lời: đáp án: cả ba đoạn văn đều là kết bài mở rộng.  - HS cùng nhận xét.  - Lắng nghe. |
| **Hoạt động** **3:**  **Viết các đoạn mở bài, kết bài (BT 3) (Làm việc chung cả lớp)**  - GV gọi HS đọc yêu cầu BT3: Dựa vào những điều đã biết qua các bài tập 1 2,  mỗi HS tự viết đoạn mở bài,  đoạn kết bài cho bài văn mà các em đã lựa chọn đề và lập dàn ý.  - GV yêu cầu HS viết vào vở (7-10 phút).  - Gọi HS đọc cho cả lớp nghe (3-4 HS).  - Giáo viên nhận xét, rút kinh nghiệm.  - Chọn đọc đoạn viết tốt trước lớp. | | - 2 HS đọc yêu cầu, lớp theo dõi.  - HS thực hành viết.  - Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà thực hành viết lại đoạn mở bài và kết bài hoàn chỉnh hơn, hay hơn, rút kinh nghiệm từ bài mà GV và các bạn đã sửa cho mình.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà, hướng dẫn HS chuẩn bị dụng cụ cho bài Trao đổi: *Hướng dẫn làm một sản phẩm.* | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - Cam kết thực hiện ở nhà.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe. | | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE**

**TRAO ĐỔI: HƯỚNG DẪN LÀM MỘT SẢN PHẨM (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Hiểu nội dung văn bản đa phương thức hướng dẫn làm một sản phẩm.

- Làm được sản phẩm theo văn bản hướng dẫn.

- Bước đầu học được cách viết một bản hướng dẫn có lời kèm theo hình vẽ để hướng dẫn người khác sử dụng hoặc làm một sản phẩm.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: tự làm tên lửa và giới thiệu về sản phẩm của mình cho người thân nghe.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tự làm được sản phẩm theo hướng dẫn.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: rèn luyện óc quan sát,  tính kiên nhẫn,  cẩn thận.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp, cùng các bạn thảo luận nhóm, biết giới thiệu cùng các bạn sản phẩm của mình; tự tin; biết nhìn vào người nghe khi nói.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: tự mình hoàn thành sản phẩm của bản thân theo hướng dẫn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cùng HS hát khởi động bằng bài hát: “Em trở thành một phi hành gia” (thơ vần). - GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát.  + Bài hát nói đến nội dung gì?  - GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới: Bài hát có nhắc đến tên lửa, trong tiết học hôm nay, các em sẽ đọc và trao đổi với nhau về một bản hướng dẫn có lời kèm theo hình vẽ để làm một đồ chơi. Qua bài học này,  các em cũng sẽ học được cách viết một bản hướng dẫn có lời kèm hình vẽ để hướng dẫn người khác sử dụng hoặc làm một sản phẩm. | - HS lắng nghe bài hát.  + Bài hát nói đến có tên lửa để bay lên trời.  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập:**  - Mục tiêu:  + Hiểu nội dung văn bản đa phương thức hướng dẫn làm một sản phẩm.  + Làm được sản phẩm theo văn bản hướng dẫn.  + Bước đầu học được cách viết một bản hướng dẫn có lời kèm theo hình vẽ để hướng dẫn người khác sử dụng hoặc làm một sản phẩm.  - Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động 1: Đọc văn bản hướng dẫn (BT 1) (làm việc chung cả lớp)**  - GV yêu cầu HS đọc BT1 trong SGK.    - GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân:  Đọc kỹ để hiểu văn bản hướng dẫn. | - 1 HS đọc đề, cả lớp đọc thầm.  - HS thực hiện cá nhân. |
| **Hoạt động 2:  Trình bày cách làm tên lửa (BT2) (làm việc nhóm 2)**  - GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc nhóm đôi trình bày cách làm tên lửa.  - HS thảo luận nhóm đôi: lần lượt trình bày,  trao  đổi với nhau để hiểu cách làm chiếc tên lửa theo bản hướng dẫn.  - GV theo dõi, trả lời thắc mắc,  giúp đỡ HS. | - HS tạo nhóm dựa theo yêu cầu của GV.  - Cùng nhau trao đổi cách làm.  - HS lắng nghe. |
| **Hoạt động 3: Thực hành làm chiếc tên lửa (BT 3)**  **1.  Làm việc độc lập:**  - GV giao nhiệm vụ cho HS:  tự làm chiếc tên lửa theo hướng dẫn.  - GV theo dõi,  trả lời thắc mắc,  giúp đỡ HS.  **2. Báo cáo kết quả:**   - GV mời một số HS giới thiệu sản phẩm của mình (có thể thổi cho tên lửa bay) sau đó dán sản phẩm lên bảng lớp.  -  Sau mỗi lần HS giới thiệu sản phẩm của mình,  HS khác có thể nêu nhận xét về sản phẩm của bạn.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS tự làm chiếc tên lửa theo hướng dẫn.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lên dán sản phẩm, giới thiệu. Lớp lắng nghe.  - Nhận xét bạn.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: tự làm tên lửa và giới thiệu về sản phẩm của mình cho người thân nghe.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV nhắc học sinh về nhà tự làm hoàn chỉnh tên lửa và tự làm thêm một số đồ chơi khác và giới thiệu về sản phẩm của mình cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**Bài đọc 04: VÒNG QUANH TRÁI ĐẤT**

**(1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Khẳng định những phát kiến địa lý quan trọng của Đoàn thám hiểm do Ma -gien -lăng chỉ huy, trong đó xác định Trái Đất hình cầu, phát hiện Thái Bình Dương và nhiều vùng đất mới.

- Thể hiện giọng đọc diễn cảm phù hợp với câu chuyện.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc biết yêu thích những chi tiết và hình ảnh đẹp trong bài đọc.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: có tinh thần ham hiểu biết, dũng cảm, quyết tâm, kiên trì thực hiện mục tiêu đề ra.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt, biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập; trả lời các câu hỏi, đọc hiểu bài.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trả lời các câu hỏi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài đọc, biết yêu thương, đồng cảm, chia sẻ với những khó khăn, vất vả của đoàn thám hiểm.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi, bồi dưỡng tinh thần ham hiểu biết.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Hái hoa dân chủ” để khởi động bài học.  - GV chuẩn bị 4 bông hoa, ẩn bên trong là 3 đoạn văn và 1 câu hỏi (câu chuyện *“Nhà bác học Niu-tơn”*).  - GV mời HS tham gia trò chơi bằng cách xung phong, ai bốc được bông hoa nào thì đọc diễn cảm đoạn văn đó và trả lời câu hỏi.  - GV nhận xét tuyên dương.  - Thông qua trò chơi, GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.  - HS quan sát và lắng nghe cách chơi.  - 3 HS xung phong tham gia trò chơi khởi động.  - Học sinh lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài, giọng đọc phù hợp với nội dung câu chuyện.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu. Giọng đọc phù hợp với nội dung câu chuyện.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV chia đoạn: bài đọc chia 6 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu đến …đất mới.  + Đoạn 2: Tiếp theo …Thái Bình Dương.  + Đoạn 3: Tiếp theo …tinh thần.  + Đoạn 4: Tiếp theo …mình làm.  + Đoạn 5: Tiếp theo …Tây Ban Nha.  + Đoạn 6: Đoạn còn lại.  - GV gọi 6 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *giong buồm, mỏm cực nam, ninh nhừ, giao tranh, eo biển,…*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *Chuyến đi đầu tiên vòng quanh thế giới/ của hạm đội Ma-gien-lăng/ kéo dài hơn 1000 ngày,/ mất bốn chiếc thuyền lớn/ với gần 200 người bỏ mạng dọc đường.// Nhưng đoàn thám hiểm đã hoàn thành sứ mạng,/ khẳng định Trái đất hình cầu,/phát hiện Thái Bình Dương/ và nhiều vùng đất mới.//*  - GV mời một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài đọc. | | - HS lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS quan sát và đánh dấu theo đoạn.  - 6 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS khá, giỏi đọc toàn bộ bài. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài.  + Hiểu ý nghĩa của bài: Khẳng định những phát kiến địa lý quan trọng của Đoàn thám hiểm do Ma -gien -lăng chỉ huy, trong đó xác định Trái Đất hình cầu, phát  hiện Thái Bình Dương và nhiều vùng đất mới.  + Có tinh thần ham hiểu biết, dũng cảm, quyết tâm, kiên trì thực hiện mục tiêu đề ra.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương và có thể giải thích thêm một số từ ngữ mà tại địa phương HS chưa nắm được.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Đồng thời vận dụng linh hoạt các hoạt động nhóm bàn, hoạt động chung cả lớp, hoạt động cá nhân,…  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Đoàn thám hiểm của Ma -gien -lăng được giao nhiệm vụ gì?  + Câu 2: Đoàn thám hiểm đi qua những đâu? Chuyến thám hiểm kéo dài bao nhiêu ngày?  - GV treo bản đồ thế giới hoặc chiếu bản đồ thế giới lên màn hình để học sinh chỉ đường đi qua đoàn thám hiểm.  + Câu 3: Đoàn thám hiểm gặp những khó khăn gì trong chuyến đi?  *Lưu ý:* GV: không dùng từ *hi sinh* để nói về cái chết của Ma - gien -lăng vì ông tử trận trong một trận đánh với thổ dân. Ở thành phố Xê-bu, tại nơi Ma - gien -lăng tử trận, vua Tây Ban Nha Sau khi chiếm được Philippines, cho xây phần mộ tưởng niệm ông (mộ gió, vì không tìm được hài cốt). Nhưng người Philippines, sau khi giành được độc lập, dựng cạnh phần mộ Ma - gien -lăng một tượng đài tưởng niệm chiến công của người tù trưởng “đã giết chết một tên xâm lược”( tức là Ma - gien –lăng)  + Câu 4: Chuyến đi của Đoàn thám hiểm mang lại những nhận thức mới nào về thế giới?  + Câu 5: Câu chuyện giúp em hiểu gì về các nhà thám hiểm?  - GV mời HS nhận xét sau mỗi câu trả lời. nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt ý nghĩa của bài: ***Bài học khẳng định những phát kiến địa lý quan trọng của Đoàn thám hiểm do Ma -gien -lăng chỉ huy, trong đó xác định Trái Đất hình cầu, phát  hiện Thái Bình Dương và nhiều vùng đất mới.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + hạm đội: một đơn vị lớn của hải quân  + cực nam: điểm cuối cùng ở hướng nam trên đường đi.  + eo biển: phần biển dài và hẹp nằm giữa hai khoảng đất, nối liền hai biển với nhau.  + sứ mạng: nhiệm vụ quan trọng, thiêng liêng.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  Câu 1: Đoàn thám hiểm được giao nhiệm vụ khám phá con đường trên biển dẫn đến những vùng đất mới.  Câu 2: Đoàn thám hiểm đi qua ba đại dương là Đại Tây Dương, Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương và nhiều vùng đất mới ở châu Mỹ, châu Á. Chuyến thám hiểm kéo dài hơn 1 000 ngày.  Câu 3: Vì Thái Bình Dương rất rộng, đi mãi không thấy bờ nên thức ăn, nước ngọt của đoàn cạn dần. Họ phải uống nước tiểu, ninh nhừ đồ da để ăn,  nhiều thủy thủ chết, phải ném xác xuống biển. Sau đó, đoàn thám hiểm còn trải qua một trận đánh với thổ dân trên đảo Mác - tan, Ma - gien -lăng bỏ mình, không kịp nhìn thấy kết quả chuyến đi.  Câu 4: Chuyến đi vòng quanh thế giới đã chứng minh trái đất hình cầu và phát hiện Thái Bình Dương cùng nhiều vùng đất mới.  Câu 5: Các nhà thám hiểm rất dũng cảm./ Các nhà thám hiểm thường phải vượt qua rất nhiều thử thách./ Các nhà thám hiểm đã đem lại những nhận thức mới cho nhân loại.  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - Một số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV hướng dẫn HS đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu, chú ý hướng dẫn HS thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung từng đoạn:  + Đoạn 1, đoạn 2: giọng hào hứng  + Đoạn 3, đoạn 4: giọng trầm buồn  + Đoạn 5, đoạn 6:  giọng rắn rỏi khẳng định  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.  - Mời HS luyện đọc theo nhóm 6.  - GV tổ chức trò chơi “Vòng quay may mắn” để tổ chức đọc diễn cảm. (làm một vòng quay có nhiều ô số, mỗi ô số là 1 đoạn trong bài đọc).  - Các nhóm quay trúng đoạn nào thì tham gia đọc theo quy tắc đoạn đó như hướng dẫn ở trên)  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  - HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS luyện đọc diễn cảm theo nhóm 6.  - HS lắng nghe và quan sát cách chơi.  - Các nhóm lên quay trò chơi để tham gia đọc diễn cảm.  - Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: có tinh thần ham hiểu biết, dũng cảm, quyết tâm, kiên trì thực hiện mục tiêu đề ra.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV hướng dẫn về nhà luyện đọc nâng cao diễn cảm bài đọc thể hiện được tình cảm, cảm xúc phù hợp với nội dung từng đoạn.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ tự đọc nâng cao ở nhà.  - HS cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

------------------------------------------------

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**QUY TẮC VIẾT TÊN RIÊNG CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết quy tắc và thực hành viết đúng tên một số tổ chức (trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,...)

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Sử dụng thành thạo quy tắc viết tên riêng trong viết đoạn văn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học, tự làm bài tập, biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng viết hoa tên riêng của cơ quan, tổ chức vào trong thực tiễn cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm, biết trình bày kết quả làm bài trước lớp và trả lời câu hỏi của các bạn.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV tổ chức cho HS cùng chơi trò chơi “Nhìn hình đoán địa danh”- GV chiếu cho HS một số hình ảnh của một số vùng địa lí Việt Nam. Nếu luật chơi: Các em có 5 giây suy nghĩ và đoán tên địa danh ứng với 5 hình ảnh xuất hiện trên màn hình và viết ra bảng. Bạn nào đúng được tiếp tục tham gia, bạn nào sai dùng lại.(Chiếu hình ảnh: Hà Nội, Quảng Ninh, Huế, Đà Lạt, Thành phố Hồ Chí Minh).- GV nhận xét trò chơi, tuyên dương. **-** GV dẫn dắt vào bài mới:Đầu năm học, các em đã biết danh từ có hai loại là danh từ chung và danh từ riêng. Các em đã được học cách viết hoa một số danh từ riêng của người Việt Nam, tên riêng địa lý Việt Nam. hôm nay, cô (thầy) sẽ hướng dẫn các em học cách viết hoa tên riêng các cơ quan, tổ chức. | - HS tham gia trò chơi. - HS nghe luật chơi **-** HS lắng nghe.  **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Biết quy tắc viết đúng tên một số tổ chức (trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,...)  + Biết cách viết đúng tên một số tổ chức (trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,...)  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Nhận xét. (Làm việc chung).**  **Bài 1: Tìm tên riêng một cơ quan, tổ chức** **(BT1)**  - GV mời 1 HS đọc bài tập 1.  - Yêu cầu HS làm bài tập vào phiếu bài tập:  ***Tìm tên một cơ quan, tổ chức trong câu sau và cho biết tên ấy được viết thế nào:***  *Ngày 24 -03 - 1963,  trong buổi trồng cây cùng học sinh Trường Trung học cơ sở Tam Sơn tại Nhà Lưu niệm Ngô Gia Tự, thầy Nguyễn Đức Thìn, Tổng  phụ trách Đội, đã khởi xướng phong trào “Thiếu nhi làm nghìn việc tốt”.*  - GV mời một vài HS trả lời trước lớp.  - GV nhận xét, sửa lỗi (nếu có) và nêu đáp án đúng. GV giải thích thêm: chú ý: Đội là tên gọi tắt của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.  **Bài 2:**  **Cách viết tên riêng một cơ quan,  tổ chức.**  - GV mời một HS đọc bài tập 2.  - Yêu cầu HS làm vào phiếu bài tập.  ***Tên cơ quan, tổ chức ở bài tập 1 được viết như thế nào? Chọn ý đúng:***  *a) Viết hoa chữ cái đầu của tiếng đầu tiên trong tên đó.*  *b) Viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng trong tên đó.*  *c) Viết hoa chữ cái đầu của mỗi bộ phận tạo thành tên đó.*  - GV mời một vài HS trả lời trước lớp.  - GV nhận xét, sửa lỗi và giải thích cụ thể như sau:   + Cách viết tên Trường Phổ thông cấp II Tam Sơn: viết hoa các chữ T, P  và viết hoa tên riêng địa lý (xã Tam Sơn)  + Cách viết tên Nhà Lưu niệm Ngô Gia Tự: viết hoa các chữ N, L và viết hoa tên riêng ông Ngô Gia Tự.  + Cách viết tên tắt Đội: viết hoa chữ Đ.  - GV tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Cả lớp cùng thực hiện vào phiếu bài tập:  - 2-3 HS trình bày, các HS khác nhận xét góp ý:  + Các tên riêng của cơ quan, tổ chức là: Trường Phổ thông cấp 2 Tam Sơn, Nhà Lưu niệm Ngô Gia Tự, Đội.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp làm vào phiếu bài tập:  - 2-3 HS trình bày, các HS khác nhận xét góp ý:  Chọn (ý c)  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe. | |
| **Hoạt động 2: Rút ra bài học (làm việc chung cả lớp)**  - GV nêu câu hỏi để dẫn dắt HS đưa ra quy tắc viết tên riêng của cơ quan, tổ chức.  + Bài tập 1 và 2, chúng ta vừa tìm hiểu cách viết tên riêng của cơ quan, tổ chức.  + Vậy các em cho cô biết tên riêng của cơ quan, tổ chức được viết như thế nào? - GV nhận xét, tuyên dương và rút ra ghi nhớ:  ***Khi viết tên riêng của một cơ quan, tổ chức (trường học, đơn vị, doanh nghiệp,...)  ta cần viết hoa chữ cái đầu tiên của mỗi bộ phận tạo thành tên đó.*** | - HS lắng nghe câu hỏi.  - Một số HS trả lời theo hiếu biết của mình.  - 2-3 HS nhắc lại ghi nhớ, cả lớp đọc thầm theo. | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Thực hành viết đúng tên một số tổ chức (trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp,...)  - Cách tiến hành: | | |
| **Bài tập 1: Viết tên một câu lạc bộ thể thao hoặc nghệ thuật** **(làm việc cá nhân)**  - GV mời một số HS đọc bài tập 1.  - HS làm bài tập vào vở bài tập hoặc vở ô li (làm việc cá nhân).  - GV mời một vài HS báo cáo kết quả.  - GV có thể chiếu bài làm của các em lên màn hình hoặc để các em viết lên bảng lớp. - GV nhận xét, kết luận và tuyên dương. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1.  - Cả lớp cùng đọc thầm bài và thực hiện yêu cầu.  Câu lạc bộ Thể thao quận Hoàn Kiếm, Câu lạc bộ Âm nhạc Thiếu nhi thành phố Tân An,…  - Cá nhân trình bày.  - HS theo dõi, nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Bài tập 2: Viết lại tên của tổ chức đội cho đúng (Làm việc cá nhân)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - GV gọi 2 HS đọc to đoạn văn trong bài tập 2.  - GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân làm vào vở bài tập: Viết lại tên của tổ chức Đội cho đúng.  - GV mời một vài HS báo cáo kết quả.  - GV có thể chiếu bài làm của các em lên màn hình hoặc để các em viết lên bảng lớp. - GV nhận xét, sửa lỗi (nếu có) và nêu đáp án đúng: Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp cùng đọc thầm bài và thực hiện yêu cầu.  - Cả lớp cùng đọc thầm bài và thực hiện yêu cầu.  - Cá nhân trình bày.  - HS theo dõi, nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Bài tập 3: Viết đoạn văn có tên riêng của cơ quan, tổ chức (làm việc cá nhân)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - GV giao nhiệm vụ cho HS làm việc cá nhân: tự viết đoạn văn ngắn giới thiệu về gia đình em trong đó có tên trường mà anh (hoặc chị, em) đang học và tên cơ quan, doanh nghiệp mà bố mẹ (hoặc người thân khác) của em đang làm việc.  - GV mời vài HS đọc to đoạn văn đã viết trước lớp.  - GV yêu cầu các HS khác trong lớp nhận xét về đoạn văn của bạn. (GV hướng dẫn HS nhận ra cách viết hoa tên người, tên tổ chức, cơ quan).  - GV thu vở chấm một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh.  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 3.  - HS viết vào vở.  - 3-5 HS đọc to trước lớp.  - Lớp lắng nghe, nhận xét.    + HS nộp vở để GV chấm bài, đánh giá.  + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà vận dụng bằng cách viết tên những cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp ở địa phương em và trao đổi với người thân về cách viết của em.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**BÀI VIẾT 4:**

**LUYỆN TẬP THUẬT LẠI MỘT SỰ VIỆC**

**ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA**

(viết đoạn văn ở thân bài)

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Biết dựa vào dàn ý ở bài viết 2 viết 1-2 đoạn văn ở phần thân bài thuật lại 1 - 2 hoạt động chính hoạt đáng nhớ trong sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. Các đoạn văn có cấu trúc hợp lý, có đủ ý, ít mắc lỗi về chính tả, ngữ pháp.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh vào việc viết văn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học, tự làm bài tập, biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Vận dụng kĩ năng thuật lại sự việc được chứng kiến hoặc tham gia vào trong thực tiễn cuộc sống.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm, biết trình bày kết quả làm bài trước lớp và trả lời câu hỏi của các bạn.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trải nghiệm, vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức cho học sinh thi nhau kể lại những việc em và các bạn đã thực hiện vệ sinh lớp học trong buổi trực nhật.  + Sau buổi tham gia vệ sinh, em cảm thấy như thế nào?  - GV dẫn dắt để khởi động vào bài mới. | - HS tham gia kể cùng các bạn.  + HS trả lời theo cảm nhận của bản thân.  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Biết dựa vào dàn ý ở bài viết 2 viết 1-2 đoạn văn ở phần thân bài thuật lại 1 - 2 hoạt động chính hoạt đáng nhớ trong sự việc được chứng kiến hoặc tham gia. Các đoạn văn có cấu trúc hợp lý, có đủ ý, ít mắc lỗi về chính tả, ngữ pháp.  + Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết đoạn văn** **(làm việc chung cả lớp).**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của đề và gợi ý.  - GV hướng dẫn HS một số việc cần thực hiện:  + Đọc lại dàn ý đã lập điều chỉnh dàn ý (nếu cần)  + Chọn 1-2  hoạt động chính hoạt đáng nhớ trong sự việc để viết hoàn thành đoạn văn.  + Chú ý viết câu đúng cấu tạo ngữ pháp, dùng từ  đúng  sử dụng từ ngữ giàu hình ảnh  + Đọc lại các đoạn văn đã viết: phát hiện và sửa lỗi (nếu có); số đoạn văn cho hay (thay thế từ ngữ, viết lại câu). | | - 1 HS đọc đề bài 1.  - HS lắng nghe, ghi nhớ. | |
| **Hoạt động 2: Viết đoạn văn** **(làm việc cá nhân)**  - GV yêu cầu HS viết vào vở. Có thể trang trí, tô màu hoặc gắn tranh ảnh (nếu có).  - GV theo dõi, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc cho HS; Khuyến khích học sinh khá, giỏi lựa chọn từ ngữ, viết câu có hình ảnh và giàu cảm xúc.  - Yêu cầu HS đọc lại bài viết, sửa lỗi, hoàn thiện đoạn văn đã viết. | | - HS thực hiện viết, trang trí.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện sửa lỗi. | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Biết sử dụng những từ ngữ gợi tả và những câu văn giàu hình ảnh vào việc viết văn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV: Em thấy tiết học này có gì bổ ích, thú vị? Có điều gì cần rút kinh nghiệm?  - GV yêu cầu HS về nhà vận dụng kiến thức đã học viết đoạn văn thuật lại diễn biến một buổi lao động dọn vệ sinh ở khu dân cư nơi em ở và đọc cho người thân nghe.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | | - HS trả lời theo cảm nhận.  - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |